

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày: 28/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc H

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Hộ

2. Ông Nguyễn Văn Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST- HS ngày 14/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Thị Lan H; Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 30/9/1992 tại thành phố Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Xuân B - sinh năm 1942 (đã chết năm 2002); Họ và tên mẹ: Tạ Thị Đ - sinh năm 1954 (Hộ khẩu thường trú: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chồng, con: chưa có; Tiền sự: Ngày 04/02/2021, Công an thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đ; Tiền án: Không;

Nhân thân:

- Năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính bằng hình thức đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.

- Ngày 21/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 02/3/2021 đến nay; Có mặt.

Bị hại: Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn H - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường S.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Tuấn H – Công chức địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường Ủy ban nhân dân phường S; Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Tạ Thị Đ - sinh năm 1954

Địa chỉ: Tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt;

2. Nông Việt H - sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm P, xã Q, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h45 ngày 02/3/2021, tại khu vực bờ kè S đoạn thuộc tổ T, phường S, thành phố Cao Bằng. Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng bắt quả tang Tạ Thị Lan H (sinh năm 1992; trú tại: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng) và Nông Việt H (sinh năm 1993; trú tại: P, Q, Hòa An, Cao Bằng) đang sử dụng cửa sắt để cửa hàng rào sắt của bờ kè. Tang vật thu giữ: 06 khung sắt có khối lượng 63 kilôgam; 02 lưới cửa bằng sắt dài 31cm, bản rộng 02cm, trong đó có 01 lưới cửa được gắn trong khung bằng kim loại sơn màu đỏ; 01 thanh sắt phi 16, loại sắt đặc, trên một đầu sắt có hàn 02 đoạn sắt làm vạm bẻ; 01 xe đạp hai bánh màu sơn đen trắng, khung xe có chữ “VIET LONG”.

Hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày, Công an phường Sông Bằng chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 05/3/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng có yêu cầu định giá tài sản số 64 xác định giá trị tài sản của Tạ Thị Lan H đã trộm cắp. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/KL-TCKH ngày 10/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị tài sản là 325.000 đồng (*ba trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra đủ căn cứ để khẳng định: Do không có tiền để mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân nên khoảng 12 giờ ngày 02/3/2021 khi được Nông Việt H rủ đi trộm sắt tại bờ kè S thuộc tổ T, phường S, thành phố Cao Bằng, Tạ Thị Lan H đã đồng ý và đứng đợi H trước cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng để H đi lấy 01 cửa sắt và 01 thanh sắt dài khoảng 01m. Khoảng 20 phút sau H quay lại, H chở H bằng xe đạp đi xuống bờ kè S. Tại đây, H dùng cửa sắt cửa hàng rào bờ kè, H đứng cạnh giới và lấy nước ở dưới sông lên đổ vào chỗ cửa, giúp H cửa trộm sắt. Sau khi cả hai cửa được 06 đoạn hàng rào và

đang thu lại để buộc và chở đi tiêu thụ thì bị Công an phường Sông Bằng thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ số vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số: 59/CT-VKSTP ngày 07/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tạ Thị Lan H phạm tội Trộm cắp tài sản; Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng xử theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có Đơn xin xét xử vắng mặt và thể hiện ý kiến về phần trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại; Về trách nhiệm hình sự: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phần nói lời sau cùng: Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Bị cáo Tạ Thị Lan H do nghiện ma túy, nên để có tiền sử dụng ma túy cho bản thân, bị cáo đã có hành vi cưa trộm hàng rào sắt của bờ kè thuộc địa phận tổ T, phường S, thành phố Cao Bằng. Như vậy, có thể thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm tài sản của người khác (tài sản thuộc

quyền quản lý của Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Cao Bằng) được pháp luật bảo vệ.

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang, gây bức súc trong quần chúng nhân dân và làm gia tăng thêm tệ nạn xã hội tại địa phương.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Thực hiện hành vi của trộm cắp tài sản là lan can phòng hộ đường kẻ bờ sông ngay giữa ban ngày. Điều này thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật của bị cáo.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Về giá trị tài sản bị thiệt hại do bị cáo trộm cắp 325.000 đồng (*ba trăm hai mươi năm nghìn đồng*) chưa đến mức 2.000.000đ là mức khởi điểm của số tiền bị truy tố đối với tội trộm cắp tài sản, nhưng do bị cáo đã có một tiền sự chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Tạ Thị Lan H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a. Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

...”.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản sẽ bị pháp luật trừng

trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích để có tiền mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo sinh ra và lớn lên tại trung tâm văn hóa, chính trị của tỉnh Cao Bằng, được bố mẹ cho ăn học đến lớp 12/12 phổ thông nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà bị cáo ham chơi, đua đòi, lâm vào cảnh nghiện ma túy dẫn đến có hành vi phạm tội; bị cáo đã bị đưa ra xét xử một lần về tội trộm cắp tài sản với mức án là 9 tháng tù; Năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính bằng hình thức đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội; Điều này cho thấy về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc đến nhân thân của bị cáo mà đưa ra mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Tạ Thị Lan H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Xử phạt bị cáo với mức án từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung; Về xử lý vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra để xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

- 01(một) lưỡi cưa bằng sắt dài 31cm, bản rộng 02cm.
- 01 (một) cưa sắt màu đỏ, dài 45cm, rộng 10cm;

- 01 thanh sắt phi 16, dài 90cm, một đầu có hàn 02 đoạn sắt dài 06cm làm vạm bẻ, trọng lượng 02 kg.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Nông Việt H, hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đ. Việc xử lý hành chính của cơ quan điều tra là đúng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thị Lan H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Tạ Thị Lan H mức án 9 (chín) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam (ngày 02/3/2021).

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

- 01(một) lưỡi cưa bằng sắt dài 31cm, bản rộng 02cm.

- 01 (một) cưa sắt màu đỏ, dài 45cm, rộng 10cm.

- 01 thanh sắt phi 16, dài 90cm, một đầu có hàn 02 đoạn sắt dài 06cm làm vạm bẻ, trọng lượng 02 kg.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng số: 77 ngày 07/5/2021.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Tạ Thị Lan H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tạ Thị Lan H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tạ Thị Đ và Nông Việt H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Ủy ban nhân dân phường S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết;

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Quốc H